

Số: 1071/QĐ - TDTTĐN

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc biên chế sinh viên khoá liên thông Đại học 9 hệ vừa làm vừa học
tại Đà Nẵng và Quảng Nam, niên khoá 2021 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 01/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học TDTT Đà Nẵng;

Căn cứ Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ban hành theo Thông tư số 10/2016/TT - BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định 1069/QĐ-TDTTĐN ngày 17/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy theo tín chỉ của Trường Đại học TDTT Đà Nẵng;

Căn cứ kết quả kỳ thi tuyển sinh năm 2021 và kết quả gọi nhập học khoá liên thông Đại học 9 hệ vừa làm vừa học tại Đà Nẵng và Quảng Nam, niên khoá 2021 - 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh, sinh viên - phòng Đào tạo, Quản lý khoa học & Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Biên chế 46 sinh viên khoá liên thông Đại học 9 hệ vừa làm vừa học, niên khoá 2021 - 2023 (danh sách kèm theo).

- Lớp Liên thông đại học 9 tại Trường: 23 sinh viên.
- Lớp Liên thông đại học 9 tại Quảng Nam: 23 sinh viên.

Điều 2. Cử Ông Trần Xuân Khang – Chuyên viên phòng Đào tạo, Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế, làm công tác cố vấn học tập khoá liên thông Đại học 9, hệ vừa làm vừa học, niên khoá 2021 – 2023.

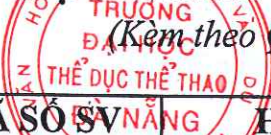
Điều 3. Các (Ông, bà) Trưởng các phòng, khoa, trung tâm liên quan, Ông Trần Xuân Khang và 46 sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Phòng ĐT, QLKH & HTQT;
- Phòng HCTH (BPTV);
- Khoa GDTC;
- Website Trường;
- Lưu VT, CTHSSV.



**DANH SÁCH BIÊN CHẾ SINH VIÊN LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC 9
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC TẠI ĐÀ NẴNG, NIÊN KHÓA (2021 - 2023)**



(Kèm theo Quyết định số: 1071... ngày 17 tháng 12 năm 2021)

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	GT	NĂM SINH	TỈNH	GHI CHÚ
1	09LGDTC0001	Lê Đức Anh		11/9/1986	Quảng Trị	
2	09LGDTC0002	Lê Nguyên Minh Chính		05/05/1988	Thừa Thiên Huế	Lớp trưởng
3	09LGDTC0003	Trần Mạnh Cường		12/09/1996	Quảng Bình	
4	09LGDTC0004	Ngô Ngọc Dũng		04/04/1980	Quảng Trị	
5	09LGDTC0005	Bùi Minh Hải		26/04/1983	Quảng Trị	
6	09LGDTC0006	Phạm Thị Hằng	Nữ	01/02/1996	Bình Định	
7	09LGDTC0007	Nguyễn Trung Hiếu		20/09/1992	Quảng Ngãi	
8	09LGDTC0008	Đình Hữu Hoàng		11/04/1991	Quảng Bình	
9	09LGDTC0009	Zơ Râm Hứa		02/01/1990	Quảng Nam	
10	09LGDTC0010	Nguyễn Thị Lan Hương	Nữ	19/03/1974	Đà Nẵng	Lớp phó
11	09LGDTC0011	Nguyễn Duy Khánh		17/09/1987	Đà Nẵng	Lớp phó
12	09LGDTC0012	Nguyễn Thị Liên	Nữ	15/02/1980	Đà Nẵng	
13	09LGDTC0013	Đào Văn Lương		03/08/1980	Quảng Trị	
14	09LGDTC0014	Lê Văn Nam		07/05/1900	Quảng Nam	
15	09LGDTC0015	Trần An Ninh		06/08/1980	Quảng Trị	
16	09LGDTC0016	Nguyễn Điền Quân		11/03/1981	Quảng Trị	
17	09LGDTC0017	Lê Hồng Quốc		15/03/1981	Quảng Trị	
18	09LGDTC0018	Lê Thị Thái	Nữ	06/10/1979	Đà Nẵng	
19	09LGDTC0019	Nguyễn Văn Thắng		30/07/1982	Thừa Thiên Huế	
20	09LGDTC0020	Trịnh Hà Thịnh		08/08/1988	Kon Tum	
21	09LGDTC0021	Trần Thị Thuyét	Nữ	17/07/1987	Quảng Trị	
22	09LGDTC0022	Nguyễn Toàn		11/04/1979	Thừa Thiên Huế	
23	09LGDTC0023	Nguyễn Nhật Trường		17/07/1986	Quảng Ngãi	

**DANH SÁCH BIÊN CHẾ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC HỆ VỪA LÀM HỌC 9 TẠI QUẢNG NAM
NIÊN KHÓA (2021 - 2023)**



(Kèm theo Quyết định số: 1071. ngày 11 tháng 11 năm 2021)

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	GT	NĂM SINH	TỈNH	GHI CHÚ
1	11LGDTC0024	Hồ Tấn Biểu		08/12/1967	Quảng Nam	
2	11LGDTC0025	Lê Văn Bốn		10/02/1969	Quảng Nam	
3	11LGDTC0026	Lê Văn Bốn		12/07/1971	Quảng Nam	
4	11LGDTC0027	Võ Đăng Công		06/10/1971	Quảng Nam	
5	11LGDTC0028	Lê Văn Cơ		05/09/1990	Quảng Nam	
6	11LGDTC0029	Nguyễn Văn Châu		04/01/1972	Quảng Nam	
7	11LGDTC0030	Trần Trung Đức		10/07/1989	Quảng Nam	Lớp trưởng
8	11LGDTC0031	Lương Thanh Hoàng		01/09/1979	Quảng Nam	
9	11LGDTC0032	Nguyễn Văn Lê		27/10/1989	Quảng Nam	
10	11LGDTC0033	Cao Thị Mận	Nữ	06/12/1983	Quảng Nam	Lớp phó
11	11LGDTC0034	Nguyễn Phê		02/04/1968	Quảng Nam	
12	11LGDTC0035	Lý Ngọc Tiệp		01/01/1968	Quảng Nam	
13	11LGDTC0036	Lê Đình Tín		11/04/1990	Quảng Nam	
14	11LGDTC0037	Doãn Văn Thành		20/08/1978	Quảng Nam	
15	11LGDTC0038	Huỳnh Thị Thu Thủy	Nữ	01/01/1981	Quảng Nam	
16	11LGDTC0039	Nguyễn Thành Vỹ		12/06/1968	Quảng Nam	
17	11LGDTC0040	Nguyễn Văn Hoàn		06/08/1980	Quảng Nam	
18	11LGDTC0041	Nguyễn Quốc Thắng		10/11/1986	Quảng Nam	
19	11LGDTC0042	Nguyễn Đăng Tùng		07/09/1981	Quảng Nam	
20	11LGDTC0043	Phan Tuấn Linh		10/04/1992	Quảng Nam	
21	11LGDTC0044	Lưu Quang		16/08/1978	Quảng Nam	
22	11LGDTC0045	Trần Đại Nghĩa		16/07/1996	Quảng Nam	
23	11LGDTC0046	Đỗ Thế Vũ		26/09/1989	Quảng Nam	Lớp phó